

PHÁP QUYỀN TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP: KHUNG LÝ LUẬN VÀ CÁC THÁCH THỨC PHÁP LÝ ĐẶT RA

ĐẶNG MINH TUẤN*

Trong tình trạng khẩn cấp, Nhà nước được trao quyền lực, biện pháp đặc biệt, ngoại lệ để thực hiện các hành động hoặc áp đặt các biện pháp vốn không được phép thực hiện trong các trường hợp bình thường để giải quyết tình trạng khẩn cấp. Điều này đặt ra các tranh luận về pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp, rằng pháp quyền có thể, cần hoặc phải được bảo vệ, bảo đảm trước việc thực thi các quyền lực đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp hay không? Từ trước đến nay, có nhiều quan điểm, cách tiếp cận đa dạng về vấn đề nêu trên. Bài viết khái lược các quan điểm, cách tiếp cận khác nhau về pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp, qua đó chỉ ra xu hướng công nhận cách tiếp cận hài hòa giữa pháp quyền và các quyền hạn đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp.

Từ khóa: Pháp quyền; tình trạng khẩn cấp; kiểm soát quyền lực; quyền con người; giới hạn quyền con người; tạm đình chỉ quyền con người.

In a state of emergency, the State is granted special, exceptional powers to take action or impose measures that are not allowed under normal circumstances to address the emergency situation. This raises debates about the rule of law in such contexts: whether the rule of law can, should, or must be protected and ensured while exercising special powers during emergencies. Various perspectives and approaches have emerged so far on this issue. This article summarizes different viewpoints and approaches concerning the rule of law in a state of emergency, highlights the trend towards harmonizing the rule of law and special powers exercised during emergencies.

Keywords: The rule of law; state of emergency; power control; human rights; limitation of human rights; temporary suspension of human rights.

NGÀY NHẬN: 17/6/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/8/2024

NGÀY DUYỆT: 18/9/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.344.2024.946>

1. Đặt vấn đề

Nguyên tắc pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp là một chủ đề nghiên cứu quan trọng trong khoa học pháp lý trên thế giới. Tuy nhiên, chủ đề này vẫn là một chủ đề có nhiều ý kiến, cách tiếp cận khác nhau, vì thế các quốc gia có các quy định và thực tiễn pháp luật rất đa dạng. Hơn nữa, trên thế giới

còn thiếu những nghiên cứu toàn diện về mối quan hệ của nguyên tắc pháp quyền và tình trạng khẩn cấp ở những quốc gia đang phát triển trong quá trình cải cách pháp luật và xây dựng Nhà nước pháp quyền như Việt Nam. Thực tiễn dịch bệnh Covid-19 vừa qua chưa

** PGS.TS, Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội*

tùng có đã và đang diễn ra trên thế giới và Việt Nam tiếp tục nảy sinh thêm những vấn đề về nguyên tắc pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp ở cấp độ quốc tế, các quốc gia cũng như ở nước ta. Ở Việt Nam, các vấn đề nhà nước pháp quyền và tình trạng khẩn cấp đều đã được quy định trong *Hiến pháp* và pháp luật. Tuy nhiên, ở Việt Nam mới chỉ có một số công trình nghiên cứu chủ yếu theo hướng ứng dụng một số quy tắc, tiêu chuẩn về pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp.

Trong tình trạng khẩn cấp, Nhà nước được trao những quyền hạn đặc biệt, ngoại lệ để xử lý các vấn đề tình trạng khẩn cấp đặt ra. Tuy vậy, cũng chính việc trao và thực thi quyền lực khẩn cấp gây ra những vấn đề, thách thức đối với việc thực thi nguyên tắc pháp quyền trong tình trạng đó. Bài viết trên cơ sở khảo cứu các quan điểm, cách tiếp cận khác nhau xử lý mối quan hệ xung đột giữa quyền hạn khẩn cấp và pháp quyền, từ đó phân tích các thách thức để có những đánh giá đúng đắn đặt ra đối với pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp¹.

2. Quyền lực đặc biệt, ngoại lệ trong tình trạng khẩn cấp

Quyền lực khẩn cấp là những quyền lực đặc biệt, ngoại lệ mà các cơ quan hành pháp có thể sử dụng trong các tình trạng khẩn cấp như chiến tranh, nổi loạn, tấn công khủng bố hoặc các mối đe dọa nghiêm trọng khác đối với nhà nước, thảm họa môi trường, tai nạn công nghiệp nghiêm trọng, đại dịch hoặc những tình huống tương tự đe dọa đến tính mạng của nhiều người. Quyền lực này chỉ được sử dụng trong những tình trạng khẩn cấp như vậy và thậm chí chỉ giới hạn trong phạm vi, mức độ mà tình trạng đó yêu cầu². Quyền lực khẩn cấp là quyền lực được đưa ra nhanh chóng trong một cuộc khủng hoảng nhưng chỉ mang tính tạm thời.

Các tình huống khẩn cấp khác nhau rất nhiều. Những lý do phổ biến nhất để cho phép tuyên bố tình trạng khẩn cấp bao gồm

chiến tranh, xâm lược, bất ổn, nổi loạn, thiên tai hoặc mối đe dọa đến nền độc lập quốc gia hoặc hoạt động của các cơ quan công quyền. Các trường hợp khẩn cấp chắc chắn là không thể đoán trước, có nhiều loại tình trạng khẩn cấp; do đó, nhiều quốc gia chỉ có những định nghĩa chung cho tình trạng khẩn cấp, chẳng hạn như “hoàn cảnh bất thường”, khủng hoảng quốc tế”, “tình huống khẩn cấp cụ thể” hoặc “thời chiến” theo quy định trong nhiều *Hiến pháp Tây Âu*³.

Ở Việt Nam, tình trạng khẩn cấp được ban bố khi trong cả nước, một hoặc nhiều địa phương có thảm họa lớn do thiên nhiên hoặc con người gây ra, có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng, đe dọa nghiêm trọng đến tài sản của Nhà nước và của tổ chức, tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhân dân hoặc có tình hình đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội (Điều 1 *Pháp lệnh Tình trạng khẩn cấp* năm 2000).

Quyền lực khẩn cấp thường đề cập đến quyền lực đặc biệt của Chính phủ nhằm phản ứng nhanh chóng với tình trạng khẩn cấp công cộng bằng cách ban hành và thực thi các quy định, hành động không có trong luật của Quốc hội, hay không thực thi các nghĩa vụ luật định như yêu cầu trong tình trạng bình thường⁴. Việc tuyên bố tình trạng khẩn cấp thường dẫn đến chính phủ được trao quyền lực đặc biệt trên ba lĩnh vực chính: (1) Hạn chế tạm thời hoặc đình chỉ một số (nhưng thường không phải tất cả) các quyền hiến định; (2) Tập trung quyền lực tạm thời vào nhánh hành pháp và chính quyền trung ương; (3) Trong một số trường hợp, trì hoãn các cuộc bầu cử⁵.

Các biện pháp và quyền lực khẩn cấp rất đa dạng, ví dụ như hạn chế quyền tự do báo chí và cấm hội họp; triển khai lực lượng vũ trang trong nước; sơ tán người dân khỏi nhà và nơi làm việc của họ; khám xét nhà cửa và những nơi riêng tư khác mà không cần lệnh; bắt giữ mà không cần cáo buộc hay phê chuẩn; tịch thu tài sản tư nhân (có hoặc

không có bồi thường) và/hoặc phá hủy tài sản đó; điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp tư nhân; can thiệp vào các giao dịch tài chính và các quy định xuất khẩu; luật đặc biệt để trừng phạt hành vi không tuân thủ các quy định khẩn cấp⁶.

Quyền lực khẩn cấp ảnh hưởng đến vai trò và quyền hạn của Quốc hội, Chính phủ, nguyên thủ quốc gia, tòa án và chính quyền địa phương. Nhìn chung, các tình huống khẩn cấp có thể đòi hỏi hành động tập trung và quyết đoán, vì vậy, nhánh hành pháp phù hợp hơn nhánh lập pháp; do đó, nhiều *Hiến pháp* cho phép nhánh hành pháp (tổng thống và/hoặc chính phủ), trong trường hợp khẩn cấp, thực hiện các hành động - bao gồm ban hành lệnh có hiệu lực như luật⁷.

Thông thường, có một số thay đổi trong hệ thống tư pháp trong trường hợp khẩn cấp, chẳng hạn như thành lập tòa án đặc biệt hoặc mở rộng thẩm quyền của tòa án quân sự. Các tòa án độc lập và công bằng phải được phép tiếp tục hoạt động tự do trong tình huống khẩn cấp nhằm mục đích thực hiện giám sát tư pháp đối với các quyền hạn khẩn cấp và bảo đảm bảo vệ hiệu quả các quyền hợp pháp. Trong trường hợp khẩn cấp, quyền hạn của chính quyền địa phương và các cơ quan cấp dưới khác có thể được chuyển giao tạm thời cho chính quyền trung ương để đáp ứng yêu cầu phản ứng thống nhất của chính quyền quốc gia nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản, trật tự công cộng và toàn vẹn lãnh thổ⁸.

Quy trình tuyên bố tình trạng khẩn cấp bao gồm hai bước: (1) Đề xuất tuyên bố tình trạng khẩn cấp; (2) Phê duyệt hoặc xác nhận. Ở nhiều quốc gia, cơ quan hành pháp thường thực hiện thẩm quyền khởi xướng hoặc đề xuất và tuyên bố tình trạng khẩn cấp, trong khi cơ quan lập pháp thường có quyền tranh luận, xem xét và phê duyệt hoặc xác nhận quyết định của cơ quan hành pháp. Trong một số trường hợp, tình trạng khẩn cấp chỉ có hiệu lực sau khi được cơ quan lập pháp chấp thuận, nhưng trong một số trường hợp

khác, tình trạng khẩn cấp có thể có hiệu lực ngay sau quyết định của cơ quan hành pháp và sẽ cần được cơ quan lập pháp phê duyệt sau đó. Ở Việt Nam, theo *Hiến pháp* năm 2013, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban bố tình trạng khẩn cấp. Sau đó, Chủ tịch nước sẽ công bố tình trạng khẩn cấp. Trong trường hợp Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thể họp để ban bố tình trạng khẩn cấp thì Chủ tịch nước được quyền chủ động công bố tình trạng khẩn cấp.

Tình trạng khẩn cấp là tạm thời để đáp ứng một nhu cầu cấp thiết cụ thể, do đó, thông thường sẽ có một thời hạn cho bất kỳ tuyên bố nào về tình trạng khẩn cấp và thời hạn đó có thể được chấm dứt và gia hạn bởi các cơ quan có thẩm quyền.

Hầu hết các bản hiến pháp hiện đại đều có quy định về quyền lực khẩn cấp, nhưng một số bản *Hiến pháp* ở các quốc gia khác không đề cập đến các quy định khẩn cấp. Trong trường hợp không có quy định trong *Hiến pháp*, cơ quan lập pháp sẽ quy định các quyền lực khẩn cấp⁹. Ở Việt Nam, *Hiến pháp* quy định thẩm quyền công bố và chấm dứt tình trạng khẩn cấp của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các quyền hạn khẩn cấp được quy định trong *Pháp lệnh về tình trạng khẩn cấp* và một số luật có liên quan khác, như: *Luật Quốc phòng*, *Luật An ninh mạng*, *Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm*.

Chính việc trao và thực thi quyền lực đặc biệt, ngoại lệ trong tình trạng khẩn cấp tạo ra sự xung đột cơ bản với trật tự *Hiến pháp* và pháp luật bình thường của bất kỳ quốc gia nào. Vấn đề đặt ra trong tình trạng khẩn cấp, pháp quyền có còn tồn tại không? Việc thực thi các quyền lực đặc biệt có đồng nghĩa với việc phủ nhận nguyên tắc pháp quyền? Nếu vẫn thừa nhận thì mức độ thừa nhận hay sự khác biệt của nó trong tình trạng bình thường là như thế nào? Đây là những vấn đề gây tranh cãi, tạo ra nhiều quan điểm, cách tiếp cận khác nhau.

3. Các lý thuyết, cách tiếp cận về pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp

Sự xung đột giữa pháp quyền và các quyền lực đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp tạo ra nhiều quan điểm, cách tiếp cận khác nhau, thậm chí đối lập nhau. Có 2 trường phái đối lập, tuy nhiên, xu hướng chung là tiến tới cách tiếp cận hài hòa trong mối quan hệ giữa pháp quyền và các quyền hạn khẩn cấp.

Về phương diện lý thuyết, trên thế giới hiện nay có 2 quan điểm chính về vấn đề pháp quyền trong nhà nước pháp quyền: quan điểm truyền thống của nhà triết học Carl Schmitt và quan điểm phản đối Carl Schmitt. Theo quan điểm truyền thống của Carl Schmitt, chủ nghĩa tự do dựa trên pháp quyền và sự ngoại lệ (exception) không thể dung hòa; tình trạng khẩn cấp không thể lường trước và bị ràng buộc bởi pháp luật và do đó sẽ đòi phải thực hiện quyền lực tuyệt đối; hay nói cách khác chủ nghĩa tự do luôn phải nhượng bộ trước sự cai trị độc đoán, đặc biệt trong trường hợp khủng bố. Ngược lại với quan điểm của Carl Schmitt, những người chống Schmitt cho rằng, quyền lực khẩn cấp có thể và nên được tích hợp vào trật tự pháp lý để ngăn chặn việc lạm dụng quyền hạn khẩn cấp¹⁰. Thực tế, tại châu Âu, ví dụ, một số quốc gia như Thụy Sĩ, Na Uy và Pháp đã áp dụng quan niệm về quyền hạn khẩn cấp phần lớn nằm ngoài pháp luật, trong khi những quốc gia khác, chẳng hạn như Đức và Tây Ban Nha, quy định cẩn thận và giới hạn quyền hạn khẩn cấp trong hiến pháp và pháp luật¹¹.

Trong khi, ngày càng có nhiều sự ủng hộ cho cách tiếp cận dung hòa hai cách tiếp cận bằng cách giải thích để quyền lực khẩn cấp có thể được tích hợp hay cân xứng với pháp quyền¹². Tình trạng khẩn cấp là vấn đề của quyền con người, vì thế cộng đồng quốc tế rất quan tâm đến vấn đề bảo đảm pháp quyền và nhân quyền trong tình trạng khẩn cấp. Các tổ chức phát triển quốc tế nỗ lực nghiên cứu đưa ra các yêu cầu và nguyên tắc để thực hiện quyền lực khẩn cấp trong khuôn khổ của

pháp quyền và bảo vệ các quyền và tự do của con người. Ủy ban luật gia quốc tế trong Tuyên bố về nâng cao quyền con người và pháp quyền trong chống khủng bố năm 2004 (Tuyên bố Berlin) đã nêu rõ: các nguyên tắc, tiêu chuẩn và nghĩa vụ (pháp quyền) này xác định ranh giới của nhà nước được phép và hợp pháp hành động khủng bố.

Theo quan điểm của tổ chức này, bản chất sâu xa của hành vi khủng bố không thể là cơ sở hay lý do để các quốc gia coi thường các nghĩa vụ quốc tế của họ, đặc biệt là trong việc bảo vệ các quyền cơ bản của con người¹³. Nghiên cứu của Ủy ban châu Âu cũng yêu cầu phải tôn trọng dân chủ, nhân quyền và pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp¹⁴. Nhằm ghi nhận và bảo vệ các chuẩn mực phổ quát về quyền con người, phòng, chống các xâm hại đến quyền con người trong các tình trạng khẩn thiết và khẩn cấp, *Luật Nhân quyền quốc tế* gồm nhiều tuyên bố, văn kiện ghi nhận các nguyên tắc về giới hạn, hạn chế quyền con người trong các trường hợp cần thiết và tình trạng khẩn cấp. Các chuẩn mực, nguyên tắc quốc tế là cơ sở để các quốc gia thực thi các cam kết quốc tế về tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm các quyền con người.

4. Các thách thức đặt ra đối với pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp

Mặc dù cách tiếp cận cân xứng có thể nói là cách tiếp cận dần trở nên phổ biến, đặc biệt với sự ra đời của các quy định pháp luật quốc tế về giới hạn, tạm đình chỉ quyền con người trong tình trạng khẩn cấp, tuy vậy trên thực tế vẫn đặt ra nhiều thách thức đối với quyền con người, kiểm soát quyền lực.

(1) Tôn trọng, bảo vệ quyền con người.

Tình trạng khẩn cấp thường liên quan đến nguy cơ vi phạm quyền con người, do đó khái niệm tình trạng khẩn cấp thường được đề cập trong pháp luật quốc tế về quyền con người¹⁵. Tình trạng này được pháp điển hóa trong pháp luật quốc tế thông qua các quy định về giới hạn và tạm đình chỉ quyền con người. Khi đối mặt với tình trạng khẩn cấp

“đe dọa đến sự sống còn của quốc gia”, các điều ước quốc tế về quyền con người cho phép các quốc gia đình chỉ việc bảo vệ một số quyền cơ bản. Sự tồn tại của các điều khoản tạm đình chỉ quyền con người thường được coi là “sự nhượng bộ” đối với “tính tất yếu” của các biện pháp đặc biệt của chính quyền trong các trường hợp khẩn cấp và cũng là một phương tiện để kiểm soát các biện pháp này.

Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 (ICCPR) quy định, trong thời điểm “tình trạng khẩn cấp đe dọa đến sự tồn vong của quốc gia” và khi tình huống này đã được “chính thức công bố”, một thành viên của Công ước có thể tạm thời từ bỏ việc thực hiện các nghĩa vụ nhân quyền trong Công ước để tập trung vào việc ứng phó với tình huống đó. Ngoài ra, theo ICCPR, quyền bình đẳng và không phân biệt đối xử phải được tôn trọng và bảo đảm trong mọi tình huống, kể cả trong các tình huống khẩn cấp (Điều 4). Theo đó, trong tình trạng khẩn cấp, các quốc gia có thể tạm thời áp đặt các giới hạn đối với quyền con người để giải quyết các mối đe dọa cụ thể nhưng các quyền không thể bị hạn chế vẫn phải được tôn trọng. Công ước châu Âu về Quyền con người (Điều 15) và Công ước Châu Mỹ về Quyền con người¹⁶ cũng bao gồm các điều khoản tương tự.

Ngoài ra, Nguyên tắc Siracusa, trong đó đề cập đến các giới hạn và tạm đình chỉ trong Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị năm 1985, quy định các chính phủ phải xem xét các tác động không cân xứng đối với các nhóm hoặc nhóm người dễ bị tổn thương khi thực hiện các biện pháp liên quan đến các trường hợp khẩn cấp. Hơn nữa, các nguyên tắc này yêu cầu tất cả các biện pháp của nhà nước phải dựa trên khoa học, tránh sự tùy tiện hoặc phân biệt đối xử và tôn trọng nhân phẩm (Hiệp hội Luật gia Quốc tế Hoa Kỳ, năm 1985).

Tuy nhiên, trường hợp nào được coi là cần thiết, trường hợp nào được coi là tình

trạng khẩn cấp đe dọa đến sự sống còn của quốc gia, việc áp dụng các hạn chế và tước bỏ quyền là một vấn đề thực tiễn phức tạp, đặc biệt là khi áp dụng vào bối cảnh tình trạng khẩn cấp. Việc xác định các hạn chế và tước bỏ quyền con người có tương xứng với tình trạng cần thiết và cấp bách hay không là vấn đề tiếp theo. Mặc dù luật pháp quốc tế đưa ra các chuẩn mực và nguyên tắc về vấn đề này nhưng việc thực hiện trên thực tế ở các quốc gia lại rất đa dạng và phức tạp.

(2) Kiểm soát quyền lực.

Kiểm soát quyền lực là một khía cạnh cơ bản của nhà nước pháp quyền, đặc biệt là trong thời kỳ khẩn cấp. Bất chấp những tranh cãi, phần lớn các nhà luật học tập trung đều cho rằng cần phải hạn chế và kiểm soát việc ban hành và thực thi các quyền hạn khẩn cấp. Nếu không, nguy cơ lạm dụng quyền lực và vi phạm nhân quyền là rất lớn. Bất kể tính cấp thiết hay tức thời, các hạn chế về quyền lực đều tồn tại dựa trên các tiêu chuẩn và chuẩn mực đã viết hoặc chưa viết, trong đó *Hiến pháp* là thẩm quyền cao nhất. Các nghiên cứu đã tập trung vào các cơ chế giám sát, bao gồm các cơ chế ở cấp độ quốc tế, khu vực và quốc gia, nhằm mục đích thực thi các quyền hạn khẩn cấp. Ở cấp độ quốc tế và khu vực, các cơ quan giám sát như tòa án và các cơ quan bảo vệ nhân quyền bảo đảm tuân thủ luật pháp quốc tế và khu vực.

Ở cấp độ quốc gia, cả cơ quan lập pháp và tư pháp đều đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát, bảo đảm khả năng tiếp cận, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Elliot Bulmer (năm 2018)¹⁷ lập luận rằng, cơ quan lập pháp giám sát cơ quan hành pháp trong tình trạng khẩn cấp bằng cách ban hành luật khẩn cấp và giám sát việc thực hiện các luật này. Trong khi đó, các nghiên cứu nhấn mạnh vai trò chính của ngành tư pháp trong việc kiểm soát tính hợp hiến và tính hợp pháp của tình trạng khẩn cấp và các biện pháp được ban hành. Nghiên cứu nổi tiếng của IDEA về quyền hạn khẩn cấp cung cấp

kiến thức toàn diện, bao gồm nhiều khía cạnh như cách tiếp cận theo *Hiến pháp*, tuyên bố, chấm dứt và gia hạn tình trạng khẩn cấp, hạn chế quyền con người, các tác động khác của tình trạng khẩn cấp, kiểm chế, cân bằng và cân nhắc theo ngữ cảnh.

Việc xây dựng tình trạng khẩn cấp dựa trên các nguyên tắc của pháp quyền. Do đó, chìa khóa để hạn chế tình trạng khẩn cấp phải xuất phát từ các điều khoản pháp lý nêu rõ nguyên nhân dẫn đến việc ban bố tình trạng khẩn cấp và thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp. Tương tự như vậy, luật pháp phải thiết lập các tiêu chí để kiểm soát quyền lực ở các quốc gia. Dân chủ vốn có chức năng kiểm soát quyền lực trong tình trạng khẩn cấp. Do đó, các hành động vi phạm các nguyên tắc của pháp quyền phải chịu sự xem xét của ngành Tư pháp, cả trong và sau tình trạng khẩn cấp.

Trong tình trạng khẩn cấp, điều cần thiết là phải xem xét tính hợp hiến của các quyết định thực thi luật khẩn cấp do cơ quan hành pháp ban hành. *Hiến pháp* thường thiết lập các cơ chế để kiểm tra việc thực thi quyền lực của nhánh hành pháp. Các cuộc kiểm tra này đóng vai trò là phương tiện kiểm soát quyền lực nhà nước trong tình trạng khẩn cấp. Điều này là do trong những tình huống mà an toàn công cộng bị đe dọa nghiêm trọng, chính phủ có thể cần phải hành động nhanh chóng và quyết đoán, ngay cả khi điều đó có nghĩa là đi chệch khỏi các chuẩn mực *Hiến pháp* thông thường.

5. Kết luận

Pháp quyền trong tình trạng khẩn cấp là một chủ đề được chú ý từ lâu trong lịch sử và được khơi lại trong bối cảnh Covid-19 diễn ra trên toàn thế giới. Sự xung đột giữa pháp quyền và các quyền hạn đặc biệt là vấn đề cần phải giải quyết về lý luận cũng như thực tiễn. Về lý luận, có những cách tiếp cận khác nhau nhưng xu hướng đó là sự công nhận cách tiếp cận hài hòa giữa pháp quyền và các quyền hạn đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp.

Tuy vậy, trên thực tế đặt ra rất nhiều thách thức lớn về quyền con người, kiểm soát quyền lực, đặc biệt đặt trong các bối cảnh dân chủ và những phát triển mới của tình trạng khẩn cấp trong tương lai □

Chú thích:

1. *Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong Đề tài mã số 505.01 - 2021.05.*

2, 3, 10, 11. Anna Chakee (2009). *Securing Democracy? A Comparative Analysis of Emergency Powers in Europe*, Policy Paper - No 30, Geneva Centre for the Democratic Control of Armed Forces (DCAF), 5, 11, 6, 8.

4. Alex Nice, Raphael Hogarth, Joe Marshall, Catherine Haddon, *Emergency powers*. <https://www.instituteforgovernment.org.uk/explainers/emergency-powers>

5, 7, 8, 9. Elliot Bulmer (2028). *Emergency Powers, International IDEA Constitution-Building Primer 18*, International IDEA. Available at: <http://aceproject.org/ero-en/emergency-powers-international-idea-2018>, 9, 24, 25, 25.

6. DCAF (2005). *States of Emergency Backgrounder on Security Sector Governance and Reform*, Geneva: DCAF (Geneva Centre for the Democratic Control of the Armed Forces), October.

12. Evan J. Criddle & Evan Fox-Decent, Human Right, Emergencies, and the Rule of Law, *Human Rights Quarterly* 34 (2012) 39 - 87 © 2012 by The Johns Hopkins University Press.

13. *Module 7: Counter-Terrorism and Situations of Public Emergency*. Available at: <https://www.unodc.org/e4j/terrorism/module-7/index.html>

14. *European Commission for Democracy through Law, Respect for Democracy, Human Rights and the Rule of Law during States of Emergency - Reflections*. <https://rm.coe.int>

15. Nguyen, D.T (2023). *Law on State of Emergency in Vietnam (PhD's Thesis)*.

16. Grossman, C (1986). *A Framework for the Examination of States of Emergency under the American Convention on Human Rights*. *Am. UJ Int'l L. & Pol'y*, 1, 35 - 55.

17. Bulmer, E (2018). *Emergency Powers. International IDEA Constitution-building Primer 18*. Sweden: International IDEA.